| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GIA LÂM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>---------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc<br>---------- |
| Số: 544/2024/QĐST-HNGĐ | *Gia Lâm, ngày 25 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 522/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2024, giữa;

* **Nguyên đơn**: Chị Dương Thị Minh H, sinh năm 1996.

Nơi thường trú: Thôn T, xã Y, huyện G, Hà Nội.

* **Bị đơn**: Anh Nguyễn Tiến N, sinh năm 1995

Nơi thường trú: Thôn Y, xã Y, huyện G, Hà Nội.

Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam P; địa chỉ: huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Đăng ký kết hôn số 114/2015 ngày 16/12/2015 của UBND xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội).

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị Minh H, sinh năm 1996 và anh Nguyễn Tiến N, sinh năm 1995.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về con chung:* Chị H và anh N thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Q, sinh ngày 24/7/2016. Ly hôn, Chị H và anh N thống nhất thỏa thuận chị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, kể từ tháng 12/2024 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị H và anh N cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Tiến N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung là động sản, bất động sản và các khoản nợ chung:* Chị H và anh N thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Chị Dương Thị Minh H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0065676 ngày 09/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị Dương Thị Minh H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện G;
- Các đương sự;
- UBND xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Cồ Khắc Đam**